

**KẾ HOẠCH
Công tác tư pháp năm 2017**



Năm 2017 là năm thứ hai triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016-2020, với nhiều cơ hội và cả những khó khăn, thách thức đối với công tác tư pháp. Nghị quyết số 23/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; chủ trương và các chỉ đạo của Chính phủ về xây dựng Chính phủ kiến tạo, phục vụ cũng đã xác định nhiều nhiệm vụ trực tiếp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp, nhất là trong các lĩnh vực xây dựng, hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp...

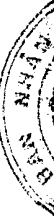
Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Quốc hội; nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu công tác tư pháp năm 2017 của Bộ Tư pháp và căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành kế hoạch công tác tư pháp năm 2017 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2017

1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2017 trong bối cảnh đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 Khóa XII và các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt chú trọng các yêu cầu về xây dựng Nhà nước pháp quyền, tăng cường dân chủ xã hội chủ nghĩa, hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp, góp phần tăng năng lực cạnh tranh của quốc gia và của từng địa phương.

2. Tăng cường hiệu quả công tác thực thi pháp luật, bảo đảm gắn kết chặt chẽ công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); kịp thời phát hiện và khắc phục những điểm chồng chéo, thiếu đồng bộ, khả thi của văn bản; tăng cường năng lực phản ứng chính sách.

3. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp và pháp chế, trong đó tập trung vào những lĩnh vực như hộ tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước,



xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; phát triển bền vững và nâng cao chất lượng các dịch vụ công do địa phương quản lý.

4. Gắn việc thực hiện chủ trương tinh giản biên chế với đổi mới lề lối làm việc; quản lý công việc theo ISO 9001:2008; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm thực chất, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng các mặt công tác, đưa các lĩnh vực công tác tư pháp thực sự đến gần với người dân, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2017

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; kiểm soát thủ tục hành chính

- Trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; xem xét, quyết định đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tập trung triển khai hiệu quả việc thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, nhất là xây dựng chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP ngày 11/11/2016 của Ban Cán sự đảng Chính phủ thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 04/04/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 (giai đoạn 2016-2020); chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016-2021 của Ban Cán sự đảng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng công tác góp ý, thẩm định dự thảo VBQPPL. Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát VBQPPL năm 2017 trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác tự kiểm tra và kiểm tra, xử lý VBQPPL theo thẩm quyền, nhất là những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp. Đảm bảo tiến độ, chất lượng trong công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; tổ chức các đoàn kiểm tra việc thực hiện công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tại một số sở, ngành, huyện thị trong tỉnh.

- Tổ chức thực hiện rà soát thường xuyên VBQPPL và rà soát theo một số chuyên đề, lĩnh vực theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên và phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh.

- Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2017; thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC theo quy định của pháp luật và các kế hoạch, chỉ đạo của Trung ương. Trong đó, tập trung ổn định tổ chức, bộ máy làm công tác kiểm soát TTHC; kiểm soát TTHC ngay từ khâu xây dựng, thẩm định đề xuất, dự thảo VBQPPL, bảo đảm nguyên tắc chỉ duy trì và ban hành những TTHC thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, có chi phí tuân thủ thấp nhất.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở

- Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017. Tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh mới được Quốc hội thông qua năm 2016 và năm 2017; hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của đất nước, nhất là vấn đề khởi nghiệp; an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ hoạt động PBGDPL.

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện luật và các văn bản hướng dẫn để kịp thời tham mưu tháo gỡ vướng mắc, bất cập. Củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Sở Tư pháp tăng cường phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp PBGDPL đã ký kết. Tiếp tục rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật các cấp. Tổ chức triển khai hiệu quả Ngày Pháp luật năm 2017.

3. Công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định sửa đổi Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính sau khi được Chính phủ ban hành. Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2017. Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật, gắn với công tác xây dựng, kiểm tra VBQPPL, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017. Tăng cường tổ chức các đoàn kiểm tra để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ vướng mắc trong công tác theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, các VBQPPL về quốc tịch, chứng thực; thực hiện tốt Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch của Việt Nam giai đoạn 2016-2024 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Mở rộng việc áp dụng phần mềm đăng ký hộ tịch gắn với cấp số định danh cá nhân cho trẻ em khi thực hiện đăng ký khai sinh.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Tiểu đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về nước”.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt công tác giải quyết việc nuôi con nuôi, công tác tìm gia đình thay thế cho trẻ em ở nước ngoài, đặc biệt là trẻ em bị khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo không có cơ hội tìm gia đình thay thế.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp (LLTP), đảm bảo thông tin LLTP được kiểm tra, phân loại, lập LLTP, cập nhật bổ sung và đưa vào lưu trữ kịp thời. Tổng kết Đề án thí điểm cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính công ích, đăng ký cấp Phiếu LLTP trực tuyến và đề xuất giải pháp cho thời gian tới; tiếp tục triển khai hiệu quả giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP, bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và cải cách hành chính trong việc cấp phiếu.

- Tập trung triển khai thực hiện việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 trong đăng ký trực tuyến giao dịch bảo đảm; hoàn thiện quy trình giải quyết đơn yêu cầu đăng ký, cung cấp thông tin, bảo đảm khoa học, hợp lý và tạo sự thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

- Ban hành kế hoạch thực hiện công tác bồi thường của Nhà nước năm 2017. Chú trọng công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và xem xét, thực hiện trách nhiệm hoàn trả; hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan có trách nhiệm bồi thường thực hiện việc giải quyết bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

5.1. Lĩnh vực công chứng

- Triển khai có hiệu quả Luật Công chứng và Đề án phát triển tổ chức hành nghề công chứng giai đoạn 2017 đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các ngành, tổ chức có liên quan xây dựng đề án giải thể hoặc chuyển đổi trụ sở hoạt động của Phòng Công chứng theo quy định; xây dựng cơ sở dữ liệu về hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã được công chứng trên phạm vi địa phương và ban hành quy chế quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu.

- Chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành trong tổ chức và hoạt động hành nghề công chứng.

5.2. Lĩnh vực luật sư; tư vấn pháp luật

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30-3-2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư và Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 04-4-2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực này.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tổng thể thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 và đề án “Phát triển đội ngũ luật sư đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”; đảm bảo về số lượng, nâng về chất lượng luật sư, trong đó quan tâm công tác phát triển các luật sư chuyên sâu lĩnh vực thương mại, thành thạo ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu giai đoạn hiện nay.

5.3. Lĩnh vực bán đấu giá tài sản; lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản

- Tập trung triển khai có hiệu quả các quy định của Luật Đấu giá tài sản; tiếp tục thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định mới về bán đấu giá tài sản; kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền các biểu hiện tiêu cực trong hoạt động bán đấu giá tài sản.

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 1076/QĐ-BTP ngày 10/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Đề án “Phát triển và tăng cường năng lực đội ngũ đấu giá viên giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020”. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực này.

- Tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

5.4. Lĩnh vực giám định tư pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp và Quyết định số 3143/QĐ-BTP ngày 21/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Đề án tăng cường các biện pháp bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp của Bộ Tư pháp giai đoạn 2015 – 2020; kiện toàn lực lượng và nâng cao về trình độ chuyên môn cho Giám định viên tư pháp. Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành có liên quan quản lý có hiệu quả hoạt động giám định tư pháp, quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 258 nhằm thực hiện tốt Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về giám định tư pháp.

5.5. Lĩnh vực trợ giúp pháp lý (TGPL)

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 – 2025, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Đẩy mạnh hoạt động của Hội đồng Phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng; tập trung các vụ việc tổ tụng, nâng cao năng lực tham gia tổ tụng cho đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý thông qua việc bồi dưỡng, tập huấn và giao chỉ tiêu tham gia tổ tụng.

- Tăng cường công tác truyền thông về TGPL nhằm tăng khả năng tiếp cận TGPL cho các đối tượng được TGPL; thực hiện TGPL lưu động kết hợp giúp địa phương hòa giải các vụ việc khó khăn tồn đọng trên cơ sở nhu cầu của người dân và theo đề nghị của địa phương.

- Triển khai có hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo giai đoạn 2016 – 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tổ tụng có tính chất phức tạp, điển hình. Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của chi nhánh TGPL.

6. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng; quản lý nhà nước và pháp chế

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cán bộ, nhất là việc quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ, trong đó ban hành quy định tiêu chuẩn Trưởng, Phó Trưởng phòng Tư pháp; chỉ đạo hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Phòng Tư pháp, biên chế công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã theo quy định của pháp luật, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện rà soát, kiện toàn biên chế, công chức, viên chức để phân bổ, điều chỉnh số lượng biên chế công chức và biên chế viên chức trong tổng số biên chế được giao bảo đảm triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức tư pháp thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng hoặc đưa đi đào tạo về nghiệp vụ công tác tư pháp.

- Tiếp tục duy trì các tổ chức pháp chế trên địa bàn tỉnh, đồng thời căn cứ tình hình cụ thể để sắp xếp, bố trí, ổn định đội ngũ cán bộ đảm bảo về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công việc. Tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước trong việc củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực cho tổ chức pháp chế để các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhận thức đầy đủ, thống nhất về vị trí, vai trò của công tác pháp chế.

7. Công tác kế hoạch, thống kê, tài chính

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 01/CT-BTP ngày 30/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tăng cường công tác xây dựng kế hoạch trong ngành Tư pháp; nâng cao chất lượng xây dựng các kế hoạch công tác của địa phương.

- Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện tốt vai trò đầu mối trong công tác thống kê; quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp; triển khai thực hiện ứng dụng phần mềm báo cáo thống kê theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp (giai đoạn 1).

- Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý ngân sách – tài sản và đầu tư xây dựng cơ bản, bảo đảm đáp ứng tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, đồng thời bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định. Kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng kinh phí trong công tác tư pháp đối với các đơn vị; phân bổ hợp lý đúng quy định nguồn kinh phí cấp theo dự toán ngân sách năm 2017.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

- Sở Tư pháp tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác thanh tra năm 2017. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra; tăng cường công tác thanh tra đột xuất; chú trọng các hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành; Sở Tư pháp thực hiện tốt công tác tiếp dân thường xuyên và tiếp dân theo định kỳ; tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tập trung giải quyết bảo đảm đúng thời hạn, có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, trong đó giải quyết dứt điểm 100% các vụ việc từ năm 2016 chuyển sang và phần đầu giải quyết trên 85% các vụ việc mới phát sinh trong năm 2017.

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt thực hiện Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan, đơn vị.

9. Công tác cải cách hành chính (CCHC), ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua khen thưởng

- Tổ chức thực hiện tốt công tác CCHC, trọng tâm là đánh giá việc thực hiện công tác cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục phát huy và tổ chức triển khai thực hiện các sáng kiến CCHC, đặc biệt là trong lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực lý lịch tư pháp, xây dựng

văn bản, kiểm soát thủ tục hành chính, công chứng, kế toán...; áp dụng các phần mềm quản lý chuyên ngành trong các lĩnh vực nuôi con nuôi, quản lý luật sư; thực hiện cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 3 và 4 theo yêu cầu tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức tin, bài của bản tin tư pháp; công thông tin điện tử Sở Tư pháp với mục tiêu nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền, gắn với các sự kiện lớn của đất nước, của ngành và địa phương.

- Sở Tư pháp ban hành kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2017, gắn kết công tác thi đua chuyên đề với thực hiện nhiệm vụ cụ thể, trên cơ sở bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương và tích cực thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua nhằm tạo ra động lực thực hiện các nhiệm vụ của ngành đạt được hiệu quả tốt nhất.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2017

- Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan tư pháp theo Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về tinh giản biên chế. Nâng cao hơn nữa kỷ cương, kỷ luật công vụ trong toàn ngành; tập trung kiểm tra, thanh tra để xử lý nghiêm các tổ chức hành nghề tư pháp vi phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những trường hợp công chức, viên chức những thiếu, gây phiền hà, vi phạm pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, nhất là những quy định mới của Luật này. Tổ chức thực hiện tốt công tác thẩm định, kiểm tra VBQPPL, đồng thời tập trung nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế liên quan đến quản lý hoạt động đầu tư kinh doanh nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Tổ chức triển khai bài bản các bộ luật, luật có hiệu lực trong năm 2017. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2020. Chú trọng phổ biến các VBQPPL liên quan trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp và tư vấn, hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội. Đẩy mạnh công tác thông tin về các hoạt động của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung triển khai hiệu quả hơn nữa Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật gắn với công tác xây dựng, kiểm tra VBQPPL, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong triển khai thi hành Luật Công chứng

năm 2014. Thực hiện các giải pháp nhằm phát triển bền vững các nghề hỗ trợ tư pháp như đấu giá tài sản, quản tài viên...

- Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2016-2024 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt gắn với việc thi hành Luật Hộ tịch và theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp; mở rộng việc áp dụng phần mềm đăng ký hộ tịch gắn với cấp số định danh cá nhân khi thực hiện đăng ký khai sinh. Triển khai các giải pháp để giải quyết tốt vấn đề hộ tịch, quốc tịch cho trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam, người di cư tự do từ các nước có chung đường biên giới về nước.

- Hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công mức độ 04 trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm, lý lịch tư pháp đảm bảo đúng tinh thần theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử. Đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và giải quyết các công việc của người dân, doanh nghiệp. Triển khai hiệu quả việc sử dụng chữ ký số trong ngành Tư pháp.

- Đổi mới mạnh mẽ việc giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo hướng tập trung, trực tiếp giải quyết công việc, có sự giám sát chặt chẽ của cấp có thẩm quyền, sự phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan. Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức qua dịch vụ bưu chính để giảm thiểu tiêu cực, nhũng nhiễu, tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí và giảm thời gian đi lại cho người dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, đề ra các nhiệm vụ cụ thể để thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) theo định kỳ 6 tháng, năm.

2. Giao Sở Tư pháp làm đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này, trong đó tập trung hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017 và báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo định kỳ quý, 6 tháng, năm. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp (03 bản);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, ntttrng "HT".



Mai Văn Huỳnh